TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2018/QĐST- HNGĐ	*Đồng Hới, ngày 19 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trịnh Nhật Q, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Cụm 1, tổ dân phố 8, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Cụm 1, tổ dân phố 8, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trịnh Nhật Q và chị Phạm Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Anh Q và chị T thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Trịnh Thị Nhã U, sinh ngày 07/7/2013.

Sau khi ly hôn anh Quang, chị Thảo đã thỏa thuận giao cháu Trịnh Thị Nhã U, sinh ngày 07/7/2013 cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Q đảm bảo đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- Về chia tài sản: Anh Q, chị T đều thừa nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Q, chị T thoả thuận anh Q chịu nộp toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn 150.000 đồng. Anh Q được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0000381 ngày 24/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng cho anh Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND TP Đ;
- Chi cục THADS TP Đ;
- UBND phường N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Xuân Thủy